

Số: 1856/QĐ-UBND *11/11* Khánh Hòa, ngày *17* tháng *7* năm 2020

ĐẾN
Chuyên: **QUYẾT ĐỊNH**
Lưu hồ sơ số:

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
Đầu tư cơ sở hạ tầng chống ngập lụt, xói lở khu dân cư Mỹ Thanh,
xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, Kè bờ hữu sông Cái
và kè bờ sông Cái qua xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;*
- Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;*
- Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*
- Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*
- Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*
- Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định về phân cấp, ủy quyền một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*
- Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 15/5/2020 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng chống ngập lụt, xói lở khu dân cư Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, Kè bờ hữu sông Cái và kè bờ sông Cái qua xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang;*
- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo số 2007/TĐ-SNN ngày 29/6/2020 về kết quả thẩm định dự án đầu tư Đầu tư cơ sở hạ tầng chống ngập lụt, xói lở khu dân cư Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, Kè bờ hữu sông Cái và kè bờ sông Cái qua xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang và văn bản giải trình số 2222/SNN-CCTL ngày 15/7/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đầu tư cơ sở hạ tầng chống ngập lụt, xói lở khu dân cư Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, Kè bờ hữu



sông Cái và kè bờ sông Cái qua xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Đầu tư cơ sở hạ tầng chống ngập lụt, xói lở khu dân cư Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, Kè bờ hữu sông Cái và kè bờ sông Cái qua xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu nhằm ổn định đời sống dân cư vùng thiên tai; chống sạt lở bờ sông bảo vệ tính mạng, tài sản của dân cư sống tập trung khu vực dự án, bảo vệ đất sản xuất, góp phần ổn định đời sống của nhân dân, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Vùng hưởng lợi trực tiếp của dự án là các xã Vĩnh Phương, Vĩnh Ngọc, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Trung, thành phố Nha Trang và xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh.

- Xây dựng đồng bộ theo quy hoạch phát triển chung, kết nối vào các công trình kè hiện hữu, góp phần hoàn thiện kè và giao thông dọc sông Cái giúp giảm tải các trục đường xuyên tâm hiện nay của thành phố Nha Trang.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Tại thành phố Nha Trang:

Xây dựng tuyến đê, kè dọc bờ sông Cái dài 2.072,93m qua các xã Vĩnh Thạnh, Vĩnh Ngọc. Điểm đầu tuyến kết nối với kè bờ hữu hiện hữu hạ lưu cầu Vĩnh Phương; điểm cuối tuyến tiếp giáp khu du lịch Làng Tre.

- Tại thành phố Cam Ranh:

Thanh thải, gia cố bờ 2 tuyến sông Bầu Soi và sông Cầu Nước Mặn tại xã Cam Thịnh Đông với tổng chiều dài thanh thải 3.500, chiều dài gia cố hai bờ 2.813m.

5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Liên danh Công ty CP Tư vấn 27 và Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Xây dựng Miền Trung – Tây Nguyên.

6. Chủ nhiệm lập dự án: Đỗ Văn phong.

7. Địa điểm xây dựng: Thành phố Nha Trang và thành phố Cam Ranh.

8. Diện tích sử dụng đất:

- Khu vực thành phố Nha Trang: Diện tích chiếm đất vĩnh viễn 7,4ha.

- Khu vực thành phố Cam Ranh: Diện tích chiếm đất vĩnh viễn 15,8ha.

9. Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT, cấp IV.

10. Số bước thiết kế: 02 bước.

11. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở):

Quy mô và kết cấu công trình như sau:

TT	Hạng mục	Thông số	Ghi chú
A	Thành phố Nha Trang		
I	Hạng mục đê, kè		
1	Đê, kè bảo vệ bờ sông	<ul style="list-style-type: none"> - Chiều dài: $L = 2.072,93\text{m}$. - Cao trình đỉnh đê: $+6,10 \div +4,60$. - Chiều rộng đỉnh đê: $B = 6,5\text{m}$. - Cao trình đỉnh đài cừ gia cố chân kè: $+1,00$. 	Kết cấu đê, kè: <ul style="list-style-type: none"> - Mặt đê: Kết hợp làm đường quản lý vận hành. - Thân đê: Đắp đất $K=0,95$ và cát. - Chân đê: Đóng cừ ván bê tông cốt thép dự ứng lực. - Mái đê phía đồng: Tẩm lát tổ ong kết hợp trồng cỏ. - Mái đê phía sông: Kè kiên cố bằng vật liệu bê tông, bê tông cốt thép.
2	Đường quản lý vận hành trên đê	Chiều dài: $L = 2.116,63\text{m}$. <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: Rộng $6,5\text{m}$ (mặt đường $3,5\text{m}$, lề đường 2 bên $2 \times 1,5\text{m}$). 	Bê tông M300 dày 20cm trên lớp giấy dầu và cấp phối đá dăm dày 18cm .
II	Công trình dọc tuyến đê		
1	Lan can	<ul style="list-style-type: none"> - Cao: $h = 1,1\text{m}$. - Khoảng cách: $3\text{m}/\text{trụ}$. 	Kết cấu bê tông cốt thép.
2	Tường chắn	<ul style="list-style-type: none"> - Chiều cao lớn nhất: $H = 3,5\text{m}$. - Chiều dài: $L = 110,07\text{m}$. 	Kết cấu bê tông cốt thép đặt trên hệ cọc BTCT $30 \times 30\text{cm}$.
3	Cầu bản	Khẩu độ 12m	<ul style="list-style-type: none"> - 02 vị trí tại $\text{Km}0+473$ và $\text{Km}0+691$. - Kết cấu BTCT.
4	Rãnh tiêu	Kích thước $\text{b} \times \text{h} = (0,6 \times 0,6)\text{m}$	Kết cấu bê tông.
B	Thành phố Cam Ranh		
1	Nạo vét thanh thải tuyến sông Bàu	Chiều dài nạo vét: $L = 2.754,56\text{m}$.	Mặt cắt nạo vét $\text{B} \times \text{H} \times \text{m}$ gồm $(20 \times 3,5 \times 1,5)\text{m}$;

TT	Hạng mục	Thông số	Ghi chú
	Soi		(20x4,0x1,5)m; (30x3,5x1,5)m.
2	Nạo vét thanh thải tuyến sông Cầu Nước Mặn	Chiều dài nạo vét: L= 735,44m.	Mặt cắt nạo vét BxHxm gồm (20x3,0x1,5)m; (30x3,0x1,5)m.
3	Gia cố mái bờ tại các vị trí quan khu dân cư, xung yếu	Chiều dài gia cố: L= 2.813,0m.	Kết cấu đá lát khan trong khung bê tông và mái đất đắp.
4	Kênh thoát nước khu dân cư	Chiều dài: L= 275,0m.	Kết cấu BTCT, mặt cắt chữ nhật BxH=(1,0x1,6)m.
5	Cống thoát nước	Đặt dọc hai bờ sông. Gồm 02 cống kết nối với kênh thoát hiện hữu và 08 cống thoát nước nội vùng khu trũng thấp	Cống hộp BTCT.

12. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Thực hiện theo quy định hiện hành.

13. Giá trị tổng mức đầu tư (làm tròn): 299.662.360.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai trăm chín mươi chín tỷ, sáu trăm sáu mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí đền bù GPMB: 43.618.690.000 đồng.
- Chi phí xây dựng: 204.657.116.000 đồng.
- Chi phí Quản lý dự án: 3.194.512.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 16.496.563.000 đồng.
- Chi phí khác: 4.453.446.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 27.242.033.000 đồng.

14. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách Trung ương: 200 tỷ đồng.
- Ngân sách tỉnh: 99,66 tỷ đồng.

15. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

16. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2023.

17. Đơn vị quản lý, sử dụng công trình: UBND thành phố Nha Trang, UBND thành phố Cam Ranh.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức, quản lý thực hiện dự án đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự đầu tư xây dựng cơ bản.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang, Chủ tịch UBND thành phố Cam Ranh; Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, HB, HN, TLe. 16

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hoàng



